

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – HƯỚNG TỚI 1000 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 04/12/2017



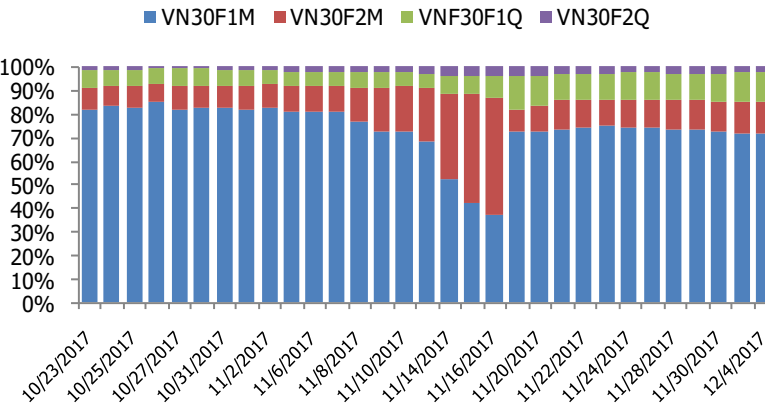
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1712	21/12/2017	17	988	-19.36
VN30F1801	18/01/2018	45	1005	-32.73
VN30F1803	15/03/2018	101	1018	-38.42
VN30F1806	21/06/2018	199	1024	-31.51

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



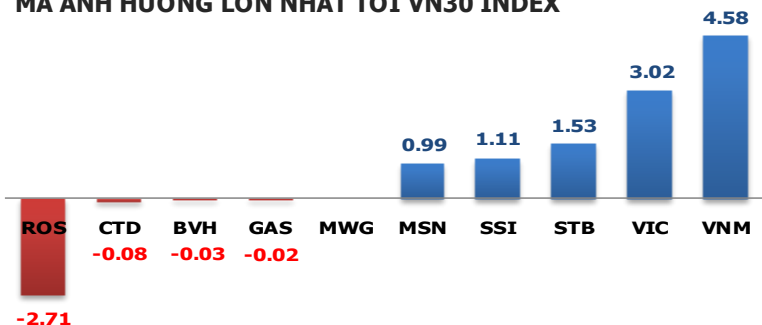
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường cơ sở tiếp tục tăng mạnh với số mã tăng giá trong rổ VN30 áp đảo là 23/30 mã. Các chỉ số đo quá mua như RSI đã đi vào vùng trên 90 hay ADX trên 70 đều là những ngưỡng hiếm thấy trong lịch sử giao dịch chứng khoán, phản ánh một giai đoạn lịch sử khi nhà đầu tư rất lạc quan về thị trường chứng khoán.
- Thị trường HĐTL giao dịch ở quanh vùng 969-972 điểm trong phần lớn phiên giao dịch nhưng với việc việc thị trường cơ sở neo ổn định ở mức cao đã giúp cho bên mua đẩy giá khớp cuối phiên của HĐTL lên mức 988 điểm, tăng 2.6% so với giá đóng cửa phiên trước và cao hơn 2.2% so với chỉ số VN30. Chiến lược mua breakout vào đầu phiên chiều khi thị trường cơ sở tích cực để chờ lực mua vào phiên ATC đã tiếp tục rất thành công trong ngày hôm nay với biên độ lên tới 14 điểm (mua 974 và bán 988).
- Trong ngắn hạn, thị trường vẫn thiên về tích cực và mặc dù Vnindex có một ngưỡng kháng cự nhỏ tại ~980 điểm nhưng có lẽ chỉ số sẽ chỉ dừng đà tăng trưởng tại ngưỡng 1000 điểm. Nhà đầu tư theo xu hướng Long có thể tiếp tục nắm giữ trạng thái trong khi đó Nhà đầu tư mở trạng thái Short nên kết hợp với một trạng thái trên thị trường cơ sở. Ngày hôm nay, với phiên đẩy giá mạnh trên thị trường HĐTL thì chênh lệch giữa HĐTL tháng 12 và VN30 đã lên tới 2.2% nghĩa là đã có một biên lợi nhuận nhỏ cho những người nắm giữ VN30 và bán HĐTL tháng 12 sẽ đáo hạn trong hơn 2 tuần tới.
- Cả Thượng viện và Hạ Viện Mỹ đã thông qua đạo luật cải cách thuế với điều khoản chính cho phép hạ thuế đối với doanh nghiệp từ ngưỡng 35% về 20%, tuy nhiên hiện vẫn còn 13 điểm khác biệt giữa 2 phiên bản của dự luật cải cách thuế trên mà 2 viện sẽ cần tìm tiếng nói chung. Kỳ vọng thông qua đạo luật trên là cơ sở cho đợt tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường chứng khoán toàn cầu (chứng khoán Mỹ tăng 20%) và chúng ta sẽ chờ xem có những lực chốt lời lớn không khi dự luật này được thông qua.

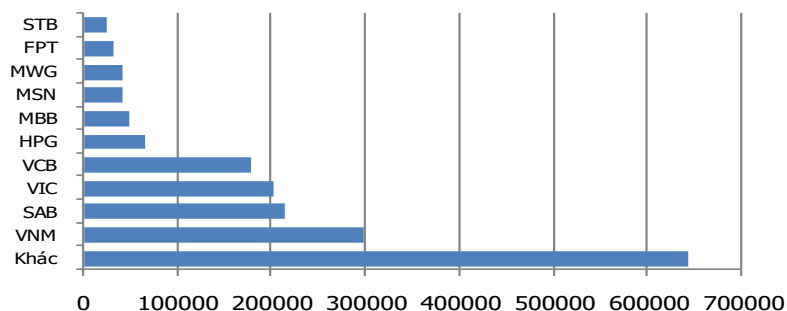
CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Mua vào khi thị trường có những giai đoạn điều chỉnh với kỳ vọng VN30 sẽ tiếp cận ngưỡng 1000 điểm trong tháng 12.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Vị thế Long chốt lời dần khi chỉ số tiến tới tiệm cận 1000 điểm. Vị thế Bán chờ các đợt điều chỉnh rõ ràng trước khi mở trạng thái.
Chiến lược giao dịch Trung hạn	HĐTL đang cao hơn 2.2% so với VN30. Chiến lược arbit Long VN30 và Short HĐTL tháng 12 khi biên chênh lệch trên được nới rộng.

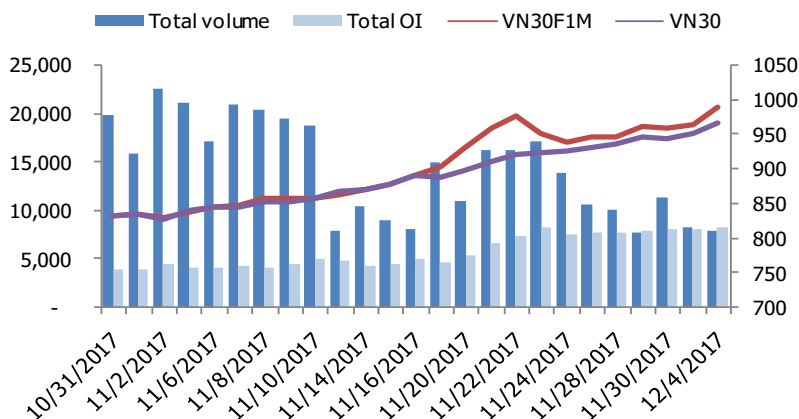
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



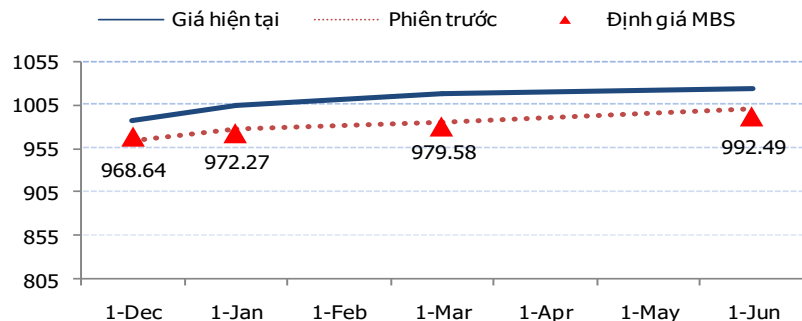
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Tiếp nối đà tăng điểm tích cực trong tuần trước, chỉ số VN30 mở cửa tuần này với xu thế tăng điểm tích cực ngay từ đầu phiên, trạng thái tăng điểm liên tục được củng cố càng về cuối phiên và giúp VN30 đóng cửa ở mức gần cao nhất trong ngày. Số mã tăng giá trong chiếm tỷ lệ áp đảo với 23 mã tăng giá, 2 mã tham chiếu và chỉ có 5 mã là giảm giá. Các cổ phiếu có mức tăng lớn nhất trong bộ chỉ số VN30 là VNM, SAB, HSG, NT2, SSI, VIC, PVD, KDC, GMD, VCB... Chính sự đồng thuận tăng giá của đa số cổ phiếu trong rõ đã giúp VN30 kết thúc phiên đầu tuần với mức tăng điểm mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 13,98 điểm (+1,47%) lên 966,46 điểm, số mã tăng giá/ mã giảm giá trong nhóm VN30 (23/5 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 76,8 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 2.928 tỷ đồng, tăng 56,54% về khối lượng và tăng 40,1% về giá trị so với phiên trước.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 16,95 tỷ đồng trên HSX, trong đó họ bán ròng các mã DIG (-31,7 tỷ), SAB (-19,45 tỷ), GAS (-18 tỷ), CAV (-17,5 tỷ), BFC (-14,0 tỷ), HBC (-13,4 tỷ), HPG (-9,0 tỷ)... ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng các mã SSI (+23,6 tỷ), PVD (+18,7 tỷ), SBT (+15,6 tỷ)... Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng 9,01 tỷ đồng, trong đó họ bán ròng nhiều các mã VGC (-4,58 tỷ), PVX (-3,5 tỷ), DBC (-2,05 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



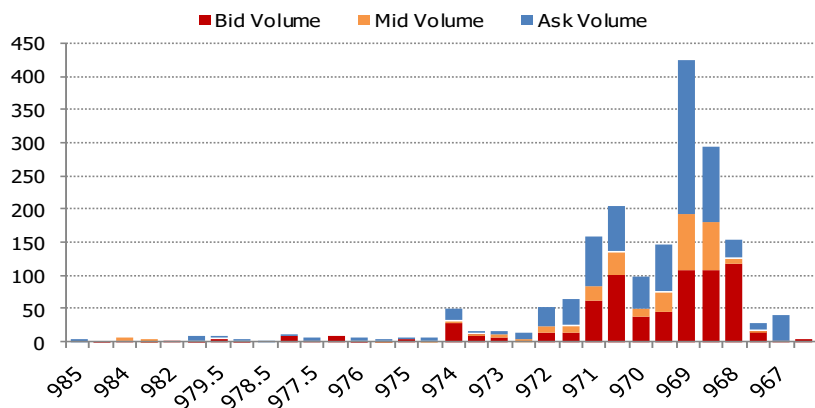
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1712	988	2.53	7,269	- 3.81	5978	2.19
VN30F1801	1005	2.76	362	- 3.21	1118	2.38
VN30F1803	1018	3.35	151	- 23.74	991	1.85
VN30F1806	1024	2.35	122	16.19	234	1.30
Tổng			7,904	- 4.01	8,321	2.15

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1711



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Thị trường chứng khoán phái sinh tiếp tục đà tăng khi cả 4 HDTL đều tăng điểm mạnh từ 23,5 đến 33 điểm. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1712 tăng 2,53% lên 988 điểm; VN30F1801 tăng 2,76% lên 1005 điểm; VN30F1803 đạt 1018 điểm, tăng 3,35% và VN30F1806 đạt 1024 điểm, tăng 2,35%. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 966,44 điểm tăng 1,47% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1712 và thị trường cơ sở đạt mức basis -21,56 điểm, basis của VN30F1801 đạt -38,56 điểm, basis của VN30F1803 đạt -51,56 điểm, basis của VN30F1806 đạt -57,56 điểm trong phiên hôm nay.
- Thanh khoản chung của thị trường phái sinh tiếp tục sụt giảm. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 7.904 hợp đồng giảm 4,01% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1712 giảm 3,81% đạt 7.269 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng hợp đồng VN30F1801 đạt 362 hợp đồng giảm 3,21%, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 151 hợp đồng giảm 23,74%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 122 hợp đồng tăng 16,19% so phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1712 là 968,64 điểm (thấp hơn -19,36 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1801 là 972,27 (-32,73 điểm); VN30F1803 là 979,58 điểm (-38,42 điểm) và VN30F1806 là 992,49 điểm (-31,51 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	970.02	1.01	19.03	20.22	45.90
Dow Jones	24,290.05	0.24	20.40	19.37	22.91
S&P 500	2,639.44	- 0.11	22.25	19.73	17.89
Nikkei 225	22,522.62	- 0.81	19.32	19.04	17.83
Shanghai	3,309.62	- 0.24	16.70	14.61	6.64
DAX	13,058.55	1.53	19.15	14.76	13.74
Vàng	1,276.65	0.04	-	-	11.25
Dầu WTI	57.52	0.09	-	-	7.07

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ sáu- 01/12/2017			
[Đức] PMI ngành sản xuất tháng 11	62.5	62.5	62.5
[Mỹ] Phát biểu của Ủy viên FOMC - Kaplan	Kaplan đặt mục tiêu giảm bảng cân đối kế toán của FED xuống mức dưới 3 tỷ USD .		
Thứ hai- 04/12/2017			
[EU] PPI tháng 10	0.5%	0.4%	0.4%
[TQ] PMI ngành dịch vụ T. 11	51.2	51.5	
Thứ ba- 05/12/2017			
[Anh] PMI ngành dịch vụ	55.6		
[Mỹ] Cán cân thương mại T.10	-43.5 tỷ USD		
Thứ tư - 06/12/2017			
[EU] PMI bán lẻ	51.1		
[Mỹ] Dự trữ dầu thô			
Thứ năm - 07/12/2017			
[Mỹ] Đơn mới thất nghiệp tuần			
[TQ] Cán cân thương mại	254 tỷ NDT		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Trong phiên giao dịch thứ 2 đầu tuần, chứng khoán châu Âu đã hồi phục sau đà sụt giảm mạnh thứ 6 tuần trước. Chỉ số Stoxx Europe 600 đạt mức tăng cao nhất trong 5 tuần khi cổ phiếu tất cả các ngành đều tăng. Trong khi đó thị trường châu Á diễn biến khá phân hóa. Chỉ số Topix của Nhật giảm trong khi Kospi của Hàn Quốc nhảy vọt lên mức cao, còn MSCI châu Á Thái Bình Dương gần như đi ngang và neo ở khoảng 170 điểm.
- Tại Mỹ, sau những tin tức gây chấn động thị trường ngày thứ 6 vừa qua, chứng khoán Mỹ mở cửa với nhiều động thái tích cực, tuy nhiên áp lực bán các cổ phiếu ngành công nghệ đã lấn át đà tăng của các công ty hưởng lợi từ luật cắt giảm thuế doanh nghiệp mới được Thượng Viện thông qua tuần trước. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số S&P 500 giảm 0.11%. Chỉ số Nasdaq với nhiều mã công nghệ cũng giảm mạnh do các nhà đầu tư rút khỏi ngành này.
- Mở cửa phiên giao dịch sáng thứ 3, theo đà giảm của chứng khoán Mỹ, cổ phiếu châu Á giảm ở cả Tokyo, Seoul và Sydney. HĐTĐ trên chỉ số cổ phiếu giao dịch tại Hong Kong, mở cửa cũng giảm điểm.
- Trên thị trường ngoại tệ, dollar tăng giá còn euro giảm so với hầu hết các ngoại tệ mạnh khác. Vàng lại quay đầu giảm sau phiên tăng giá vào thứ 6. Tương tự, Yên và Franc Thụy Sĩ cũng đều sụt giảm. Dầu West Texas giảm xuống dưới 58 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM có thêm phiên tăng giá mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần và đóng góp lớn vào sự tăng điểm của VN30. Kết phiên VNM tăng 7.000 đ/cp để đóng cửa ở mức 203.000 đ/cp, tương ứng với mức giá cao nhất mà cổ phiếu này đã đạt được trong năm 2017. Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm tới nay giá VNM đã tăng mạnh từ mức 120.000 đ/cp lên mức cao nhất là 203.000 đ/cp hiện nay. Với việc hình thành xu thế tăng giá mạnh gần đây đã giúp VNM liên tục lập đỉnh giá mới, chỉ tính riêng trong tháng 11/2017 VNM đã tăng từ mức giá quanh 150.000 đ/cp lên mức giá 196.000 đ/cp, tương ứng mức tăng 30,6%. Diễn biến tăng giá tích cực này của VNM diễn ra cùng thời điểm SCIC bán đấu giá thành công 3,3% vốn tại VNM với mức giá cao hơn 186.000 đ/cp. Với diễn biến tích cực hiện nay thì giá VNM có thể tiếp tục xu hướng lên các vùng cao mới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic hướng lên trở lại sau giai đoạn đi ngang cũng là những tín hiệu hỗ trợ cho đà tăng của VNM.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.96	25,750	0.98	2.34%	20.59	0.09	15.34	17.99	2.01
BMP	Construction & Materials	0.87	96,800	1.26	2.19%	43.31	0.10	18.18	16.28	3.23
BVH	Nonlife Insurance	0.90	60,500	-0.33	2.31%	24.76	-0.03	28.80	22.99	2.95
CII	Construction & Materials	1.42	35,000	1.45	1.73%	70.73	0.20	5.74	6.52	1.75
CTD	Construction & Materials	1.33	226,000	-0.62	2.44%	39.46	-0.08	11.08	10.58	2.53
CTG	Banks	1.97	24,150	0.42	1.46%	134.13	0.08	11.97	14.38	1.45
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.10	109,700	2.33	2.14%	19.32	0.24	22.76	21.05	5.08
DPM	Chemicals	0.74	21,700	0.46	2.10%	9.14	0.03	12.66	9.92	1.04
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.45	58,600	0.34	1.37%	118.16	0.18	14.29	12.72	2.93
GAS	Oil & Gas Producers	1.71	81,700	-0.12	2.09%	55.88	-0.02	17.67	19.90	3.94
GMD	Industrial Transportation	0.95	43,800	2.70	2.78%	48.40	0.24	23.26	6.79	2.05
HPG	General Industrials	8.36	41,950	1.08	1.94%	149.87	0.87	7.76	8.52	2.12
HSG	Industrial Metals & Mining	1.18	25,650	6.88	6.88%	189.65	0.73	5.60	5.77	1.80
KBC	Financial Services	1.13	14,600	5.04	5.38%	82.11	0.52	11.82	8.86	0.83
KDC	Food Producers	1.07	39,400	3.14	3.40%	13.33	0.31	14.39	25.29	1.27
MBB	Banks	5.65	25,850	1.37	1.17%	116.50	0.74	12.11	13.62	1.71
MSN	Financial Services	7.86	69,400	1.31	1.74%	71.45	0.99	36.50	30.05	4.17
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.95	135,900	0.00	1.33%	66.87	0.00	21.02	19.24	7.98
NT2	Electricity	0.65	34,300	4.26	4.72%	13.52	0.26	14.56	10.82	2.11
NVL	Real Estate Investment & Services	2.53	61,700	0.00	0.65%	41.06	0.00	18.17	14.97	4.03
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.83	19,850	5.03	5.56%	82.17	0.39	NA	NA	0.59
REE	Industrial Engineering	1.68	41,300	1.85	3.11%	66.08	0.30	7.79	9.32	1.66
ROS	Construction & Materials	4.35	168,100	-6.04	1.98%	313.12	-2.71	162.77	NA	16.29
SAB	Beverages	7.03	333,400	1.03	3.33%	20.47	0.69	48.50	46.63	14.42
SBT	Food Producers	1.38	20,600	1.98	3.21%	75.57	0.26	15.75	NA	1.67
SSI	Financial Services	2.04	29,200	5.99	5.97%	184.17	1.11	15.71	16.53	1.62
STB	Banks	4.27	13,500	3.85	4.60%	119.76	1.53	35.56	391.30	1.07
VCB	Banks	3.86	49,000	1.45	1.45%	82.94	0.53	25.40	24.41	3.26
VIC	Real Estate Investment & Services	11.39	76,700	2.82	3.62%	105.41	3.02	59.68	68.77	6.82
VNM	Food Producers	11.38	204,500	4.34	4.64%	261.29	4.58	31.84	30.01	12.36

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthaihai@mbs.com.vn